

Số: 343/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 491/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1977

HKTT: Tổ dân phố số 7, thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn T, xã Đ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn T, xã Đ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trần H, sinh ngày 30/9/1997 và Nguyễn Thị P, sinh ngày 17/11/2003. Ly hôn Nguyễn Trần H đã trưởng thành nên Tòa án không đặt ra giải quyết, chị M tiếp tục nuôi Nguyễn Thị P, anh N cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp:** Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về chỗ ở sau ly hôn:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi đương sự phải nộp $\frac{1}{2}$ = 75.000đ để sung quỹ Nhà nước, anh N phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, hai bên thỏa thuận để chị M chịu cả. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0001382 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn
- UBND thị trấn Đông Anh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Chữ Phương Ngọc